TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

RESOURCES AND ENVIRONMENT

Số 1 - Tháng 1/2020

TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG

RESOURCES AND ENVIRONMENT

(Tài liệu phục vụ cho cán bộ lãnh đạo và tuyên truyền về lĩnh vực tài nguyên và môi trường của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh)

Chịu trách nhiệm xuất bản
TRẦN VĂN HÙNG

Ban biên tập
TRẦN VĂN HÙNG
ĐINH THỊ NHANH
DƯƠNG VĂN HIỆP
NGUYỄN VẠN KHA
TRẦN THÁI MINH
LÊ THỊ BÉ BA
NGUYỄN VŨ SƠN

Cơ quan biên soạn:
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH TRÀ VINH

Địa chỉ:
Số 478A, Mậu Thân, Khóm 3,
Phường 6, thành phố Trà Vinh,
tỉnh Trà Vinh.
Số điện thoại: 0294.3840280.
Email: stnmt@travinh.gov.vn

Giấy phép xuất bản:

08/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 10/1/2020

Số kỳ/số lượng phát hành:

Thông tin phát hành 12 kỳ/năm, số lượng là 1.646 bản, khổ 20,5 cm x 29,7cm. In tại Xí nghiệp in – Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc - Địa chỉ: 128C/22 Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Mục lục

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI CỦA ĐỒNG CHÍ TRẦN HỒNG HÀ - UỶ VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG - BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG 1

PHỤ NỮ VÀ MÙA XUÂN 2

MIỀN QUÊ NHỮNG NGÀY GIÁP TẾT 3

LÀNG NGHỀ HOA XUÂN 4

CẦN GIỮ ĐÚNG Ý NGHĨA TỤC LÌ XÌ NGÀY TẾT 5

CHÍNH SÁCH - SỰ KIỆN

NHỮNG NỘI DUNG ĐỔI MỚI TRONG BẢNG GIÁ ĐẤT 05 NĂM (2020 - 2024) SO VỚI BẢNG GIÁ ĐẤT ĐIỀU CHỈNH 05 NĂM (2015-2019) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH 6

HỘI NGHỊ GIAO BAN THÁNG 12 NĂM 2019 SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG 8

CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ BẮC PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT ĐI ĐÔI VỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG 8

KẾT QUẢ QUAN TRẮC CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG TỈNH TRÀ VINH QUÍ IV/2019 10

TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ VÀ XỬ LÝ TRIỆT ĐỂ CÁC ĐIỂM NÓNG VỀ Ô NHIỄM BỤI, KHÍ THẢI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH 11

LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG KHÁC

KẾT QUẢ THỰ HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG 13

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG 14

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HỘI NGHỊ TẬP HUẤN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI 17

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2020 19

TÌNH HÌNH THỜI TIẾT, THUỶ VĂN NĂM 2019 TỈNH TRÀ VINH 22

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI CỦA UỶ VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ĐẢNG - BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG - TRẦN HỒNG HÀ

Chúng ta đang ở những thời khắc cuối cùng của năm 2019, trước thềm năm mới 2020 và đón Xuân Canh Tý, thay mặt Ban cán sự đảng, lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường, tôi thân ái gửi tới các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Ngành những tình cảm thân thiết và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Năm 2019, ngành tài nguyên và môi trường đã triển khai thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp đã đặt ra; dự báo sát các xu thế, nhận diện, xử lý kịp thời các khó khăn phát sinh từ thực tiễn, đổi mới cách nghĩ, cách làm, tăng cường phối hợp gắn kết giữa Trung ương và địa phương, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương. Qua đó, đã khơi thông các điểm nghẽn, rào cản thúc đẩy giải phóng các nguồn lực nhất là tài nguyên đất đai, tài nguyên biển cho mục tiêu bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội, tăng thu ngân sách nhà nước. Chúng ta cũng đã xác định được hướng đi cho công tác bảo vệ môi trường và được người dân hưởng ứng, ủng hộ, qua đó tạo sự chuyển biến từ tư duy đến hành động của toàn xã hội trong công tác bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước. Chủ động đề xuất các giải pháp có tính hệ thống, chiến lược để ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi sản xuất quy mô lớn nhằm chuyển hoá các thách thức thành cơ hội cho phát triển, đảm bảo sinh kế cho Nhân dân. Chất lượng dịch vụ công của ngành đã được cải thiện mạnh mẽ, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Ngành cũng đã triển khai xây dựng các chủ trương, cơ chế chính sách, quy hoạch, chiến lược để chuẩn bị cho giai đoạn phát triển mới của đất nước. Những kết quả này càng đáng tự hào và có ý nghĩa hơn trong bối cảnh nhiều thách thức và khó khăn về thiên tai, môi trường, biến đổi khí hậu đe doạ đến cuộc sống , sinh hoạt, đến môi trường sống của tất cả chúng ta. Đó cũng là kết quả của sự chỉ đạo toàn diện, sâu sát của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ; của nỗ lực, quyết tâm, tinh thần phối hợp hiệu quả giữa Bộ và các Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng của các Ban, Bộ, ngành và đối tác quốc tế. Đây là nền tảng để chúng ta tự tin bước vào năm 2020 với khí thế mới, niềm tin vào những thắng lợi ở phía trước.

Nhân dịp này, tôi biểu dương và gửi lời cảm ơn chân thành tới từng cán bộ ở từng vị trí của mình đã cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ, dù nhỏ bé c ũng đã góp phần vào thành công chung của Ngành; xin tri ân những đóng góp của các thế hệ đi trước đối với sự nghiệp phát triển của ngành Tài nguyên và Môi trường trong những năm qua.

Mùa xuân đang sắp sửa gõ cửa từng nhà, một chặng đường khó khăn vất vả và đầy thử thách của năm 2019 đã đi qua, năm 2020 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với đất nước, kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng, 75 năm thành lập Nước, 45 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là năm về đích hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020. Với truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp cùng tinh thần đổi mới, bản lĩnh đã được các thế hệ đi trước dày công vun đắp, toàn Ngành cần tiếp tục quán triệt phương châm "Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả" của Chính phủ để cùng quyết tâm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý, đáp ứng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Đánh thức, giải phóng các tiềm năng, nguồn lực tài nguyên cho tăng trưởng. Đưa công tác bảo vệ môi trường sang một trang mới - bảo vệ môi trường cùng với phát triển kinh tế, xã hội là trung tâm khởi tạo phát triển bền vững. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển hoá các thách thức thành cơ hội cho phát triển. Tạo nền tảng cho các mục tiêu dài hạn hơn đến năm 2030, 2045.

Trước thềm mùa xuân Canh Tý năm 2020 với những kế hoạch mới, mục tiêu mới chờ đón; một năm mới - khí thế mới, niềm tin mới, mỗi đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cần phát huy tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, đoàn kết, đồng lòng để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra.

Mừng Xuân mới, chúc các đồng chí và gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công !

Chào thân ái!

PHỤ NỮ VÀ MÙA XUÂN

Nguyễn Thị Mỹ Phượng [1]

Khi nghĩ đến mùa xuân người ta thường nghĩ về tuổi trẻ, bởi vì mùa xuân là khởi đầu của năm mới, đời người khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội. Chính vì vậy, người ta thường ví tuổi trẻ như là mùa xuân của cuộc đời, mùa xuân của những ước mơ, khát vọng và cũng là mùa xuân của tình yêu. Nhưng khi nói tới tình yêu thì không chỉ có mùa xuân, mà cần phải nói đến một nửa vô cùng quan trọng, không thể thiếu của thế giới, đó là Phụ nữ.

Trong xã hội hiện đại, Phụ nữ đã tham gia chia sẻ, góp một phần công sức của mình vào các hoạt động của xã hội, bên cạnh đó họ còn giữ vai trò quan trọng là điểm tựa cho mọi thành viên trong mỗi gia đình. Có thể nói, trên mọi lĩnh vực chị em đã phát huy được tài năng, trí tuệ, bản lĩnh của mình. Vì vậy, với tôi mỗi người phụ nữ chúng ta đều xứng đáng được nâng niu và trân trọng.

Nữ Văn phòng đăng ký đất đai là những bông hoa tươi thắm, là những người phụ nữ "Giỏi việc nước đảm việc nhà", trong năm 2019 đã gặt hái những thành công đáng kể đóng góp rất nhiều cho ngành tài nguyên và môi trường nói chung và Văn phòng đăng ký đất đai nói riêng đáng được tuyên dương và ghi nhận.

Đến nay, Văn phòng đăng ký đất đai đã có 134 nữ, tuổi đời còn rất trẻ đầy nhiệt quyết, trong năm 2019 có 105 chị đạt danh hiệu "Giỏi việc nước, đảm việc nhà, có 65 chị vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng và có 3 chị vừa được trúng cử vào Ban chấp hành Chi bộ Văn phòng đăng ký đất đai nhiệm kỳ 2020-2022. Đó là kết quả phấn đấu không ngừng của chị em phụ nữ.

Chị em Phụ nữ VPĐKĐĐ dự Đại hội Chi bộ

Mùa xuân của đất trời thường là cây trái đâm chồi, hoa đào, hoa mai nở rộ. Với tôi phụ nữ mới chính là mùa xuân, bởi phụ nữ không chỉ đẹp mà còn là những người làm nên sự thi vị, hạnh phúc của cuộc sống, họ là thơ và là chất xúc tác thành thơ.

"Không có phụ nữ xấu,
chỉ có phụ nữ không biết làm đẹp mà em

Dù học rộng tài cao,
vẫn cần em ngọt ngào, êm ái

Thông minh, giỏi giang, chỉn chu,
rất cần nhưng chưa đủ

Anh mong em dịu dàng luôn tha thứ

Anh mắc lỗi ư không chỉ trích nói nhiều"

Trích trong bài thơ Em có nghe thấy anh nói gì không? của tác giả Đào Thịnh

Với những lời thơ thật giản dị, chân thành nhưng vô cùng sâu sắc mà các anh đã gửi gắm và mỗi chị em phụ nữ chúng ta cần phải ghi nhận để hoàn thiện mình hơn, để trong mắt các anh luôn là những bông hoa xinh đẹp, ngọt ngào.

Thật tuyệt vời biết bao Nghị quyết của Đảng, của Hội, qua quá trình nghiên cứu, thử nghiệm, khảo sát, lấy ý kiến của các chuyên gia, các nhà nghiên cứu và đông đảo các tầng lớp phụ nữ và nhân dân, Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ Nữ Việt Nam kỳ họp thứ X (khoá X) đã quyết nghị lựa chọn 4 phẩm chất đạo đức: ***Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang*** để tuyên truyền, học tập, rèn luyện trong toàn thể cán bộ, hội viên phụ nữ. Đây cũng là niềm tự hào của chị em phụ nữ.

Mùa xuân Canh Tý sắp đến chúc chị em phụ nữ chúng ta luôn xinh đẹp như những bông hoa tươi thắm của mùa Xuân, ngày nào cũng là ngày Xuân tràn đầy niềm vui và hạnh phúc.

---

1 - Đơn vị Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Trà Vinh

MIỀN QUÊ NHỮNG NGÀY GIÁP TẾT

Nguyễn Đình Bảo [1]

Không khí Tết đang nhẹ nhàng len lỏi vào cuộc sống hàng ngày, trong cái tiết trời se lạnh, những tờ lịch trên tường dần mỏng đi, mùi cá, mùi tôm, mùi thịt phơi khô phảng phất trên những khoảng sân trước cửa. Bà con í ới rủ nhau năm nay gói bánh tét, đổ bánh phồng, những chiếc lư hương, chân đèn trên bàn thờ trong mỗi gia đình được đem xuống chùi bóng, nhà nhà quét dọn mạng nhện, sơn sửa cửa sổ, quét vôi mảng tường, đám trẻ con thì tranh nhau ngắt lá mai… Miền quê luôn rộn ràng như thế vào những ngày giáp tết!

Đối với nhiều người, những ngày giáp tết có lẽ còn vui hơn Tết. Những công việc chuẩn bị tết cứ rộn ràng, xôm tụ như thế từ nhà này đến nhà khác. Chợ quê dẫu không nhộn nhịp bằng chợ phố, nhưng cũng có đủ những mặt hàng cho bà con mang hương tết về nhà. Trong tâm thức mỗi người con đất Việt, chợ quê như một phần không thể thiếu trong tuổi thơ của mỗi con người. Đón Tết nghèo nghèo, thiếu thiếu ở quê vẫn vui hơn Tết đủ đầy, đông vui ở thành phố. Thành phố chật chội nên đôi khi người ta cũng tiếc với nhau cả một lời thăm hỏi. Ở quê, ra đường đã nghe tiếng hỏi han, xách cái giỏ biết đi chợ vẫn đon đả hỏi thăm đi đâu. Người ta hỏi không phải để biết mà hỏi để kéo nhau lại gần. Thế nên, dầu đi đâu, ai cũng muốn quay về quê nhà trước đêm giao thừa là vậy. Ở đó có những người ta thương, có kỷ niệm, có máu mủ ruột rà. Chợ quê ngày Tết không đơn thuần là trao đổi mua bán, mà còn là nơi để mọi người gặp gỡ nhau dịp cuối năm, để hít thở bầu không khí Tết và là nơi để những người con xa xứ trở về ôn lại tuổi thơ.

Từ đầu tháng 11 âm lịch, tất tần tật những thứ cho ngày tết, nào là hoa quả, trái cây, bánh mứt,… được bày bán khắp gian hàng, các trang mạng xã hội, các chợ online. Thế nhưng, chợ quê vẫn nườm nượp khách mua những thứ nguyên liệu chưa qua chế biến. Bà con quê vẫn thích mua thịt về làm lạp xưởng, mua củ kiệu về làm dưa, mua hoa về trồng đón Tết,… Họ thích tự làm không chỉ để hợp với khẩu vị những thành viên trong gia đình mà còn để khuấy lên cái sinh khí rộn ràng, quây quần vào ngày giáp tết trong nhà mình. Cái sinh khí đó làm mọi người tự thấy phấn chấn hơn sau một năm cật lực lao tâm lao lực vì cuộc mưu sinh, và tình cảm gia đình cũng thêm phần khắng khít, bền chặt.

Các loại cây giống như vạn thọ, cúc, hướng dương,… đắt hàng vào dịp cuối năm (Nguồn: Đình Bảo)

Trên bờ nhộp nhịp là thế, đối với bà con gắn cuộc sống với tàu ghe sông nước cũng tấp nập không kém. Những chuyến hàng hối hả cho kịp phiên chợ cuối năm, những lượt hoa vàng tươi từ miệt Đồng Tháp, những chuyến dưa hấu xanh ngắt từ xứ sở Long An, hay những ghe dừa dầy ắp, hối hả về cho kịp những mẻ bánh mứt cuối cùng,.. Tất cả tạo nên dòng sông quê đầy màu sắc, đặc trưng cho một Miền Tây trù phú, hiền hòa.

Ở các thành phố lớn, những con đường được trang trí tràn ngập đèn, hoa. Những hội chợ, hoạt động văn nghệ được tổ chức rầm rộ, hoành tráng phục vụ tinh thần cho người dân dịp Tết. Thế nhưng, khó tìm đâu ra những gian bếp có mùi vị tết như ở quê. Vì vậy, quê rộn ràng những ngày giáp tết cũng là để đón những bước chân tha phương trở về nơi "chôn nhau cắt rốn" cùng sum vầy, vì "quà nào vui bằng gia đình sum họp, tết nào vui bằng tết đoàn viên". Tết, cũng có thể không chỉ là kỷ niệm, mà còn là những chiêm nghiệm, suy nghĩ về bản thân, những điều cần làm, những yêu thương, dự định cần thắp lên.

Xét cho cùng, dù là "vị" ngọt ngào của bình yên, thư thái, hay là "hương" sảng khoái của hứng khởi, đổi thay… chúng ta ai cũng say đắm và nhớ mong Tết!

Bởi vì Tết là như thế, đa sắc, đa chiều, muôn hương muôn vị và mãi là một điều tuyệt vời để ta mãi hoài ngóng trông!

---

1 - Đơn vị Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Càng Long

LÀNG NGHỀ HOA XUÂN

Võ Trường Thịnh [1]

Khi những cơn mưa cuối mùa bắt đầu nhẹ hạt và tiết trời se lạnh, kèm theo những cơn mưa phùng lất phất báo hiệu cho tiết trời đang dần chuyển sang đông và cho một mùa xuân mới lại về với trăm hoa khoe sắc. Tỉnh Trà Vinh, một tỉnh thành nằm ở đồng bằng sông Cửu Long thuộc vùng Nam bộ với thời tiết ấm áp và là vùng đất được bồi đắp phù sa trù phú. Tỉnh Trà Vinh cũng có nhiều làng nghề nỗi tiếng như bao tỉnh thành khác, nhưng khi vào dịp gần cuối năm, chuẩn bị đón xuân về thì chúng ta không thể nào quên về "làng nghề trồng hoa xuân" tại tỉnh Trà Vinh nói chung và làng nghề hoa kiểng xã Long Đức nói riêng. Làng nghề trồng hoa kiểng xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã có hơn 50 năm hình thành và phát triển, được UBND tỉnh Trà Vinh công nhận là một trong những làng nghề truyền thống của địa phương. Những năm gần đây, nghề trồng hoa kiểng nơi đây càng phát triển mạnh, đời sống của người dân làng nghề ngày càng ổn định và nâng cao.

Hằng năm, cứ vào độ tháng 8 – 9 âm lịch thì những hộ nông dân trồng hoa kiểng lại tất bật vào mùa xuống giống để chuẩn bị cho một vụ hoa Tết. Mọi người lao động miệt mài và chăm sóc từng chậu hoa Cúc, hoa Vạn Thọ và những loại hoa khác với nhiều màu sắc khác nhau để tô thắm cho chợ hoa ngày Tết, những giọt mồ hôi thắm ướt áo, những gương mặt mệt lã đang vun bón phân, nhưng đâu đó những tiếng nói cười vẫn vang lên, tao nên một bức tranh xuân thật mộc mạc và sinh động. Mặc dù thấm mệt đến vậy nhưng với những người trồng hoa, nhìn những cành hoa tươi sắc rực rỡ là bao muộn phiền, mệt mỏi phần nào được xua tan. Những người trồng hoa Tết với đôi tay chai sần vẫn đang ngày ngày lặng lẽ, âm thầm góp chút hương xuân. Chính những đôi bàn tay chai sạn đó đã nâng niu từng nhánh lá, nụ hoa tô điểm cho ngày xuân thêm phần trọn vẹn.

Nghề trồng hoa kiểng nơi đây không chỉ làm sinh động bức tranh xuân của chợ hoa ngày Tết, mà còn tạo được việc làm ổn định và tăng thu nhập cho hàng trăm hộ nông dân, với hàng trăm lao động nông thôn. Mỗi năm người trồng hoa ở làng hoa kiểng Long Đức nói riêng đã xuống giống khoảng trên 300.000 chậu hoa kiểng các loại, với nhiều giống hoa được thị trường ưa chuộng như: Hoa giấy, Hoa giấy Thái, Cúc Đài Loan, Cúc Mâm Xôi, Cúc Tigon, Cúc Đà Lạt, Vạn Thọ Pháp, Mào Gà, Dạ Yên Thảo, Thược Dược, không chỉ cung cấp cho chợ hoa ngày Tết quê nhà, mà còn chuyển sang các tỉnh thành lân cận như Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Bình Dương, TP.Hồ Chí Minh…..

Đất nước ta hôm nay nói chung và tỉnh Trà Vinh nói riêng đang đổi mới từng giờ, từng ngày, ngày càng phát triển và phồn hoa nhờ vào sự chung tay cùng nhau xây dựng của Đảng và Nhân dân. Tỉnh Trà Vinh luôn đặt trọng tâm trong việc đổi mới nhiều chính sách và thực hiện nhiều chính sách cải cách hành chính tạo thuận lợi cho sự phát triển của Tỉnh nhà và nâng cao đời sống cho người dân. Các Sở ban ngành trong Tỉnh và điển hình như Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh đã rất quan tâm đến việc cải cách hành chính có lợi cho người dân, thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, như lĩnh vực đất đai đã gặt hái được nhiều thành quả. Từ cơ sở đó Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Trà Vinh luôn quan tâm đến công tác cải cách trong thực hiện biến động đất đai và tiêu biểu là thực hiện hồ sơ đăng ký thế chấp ngày càng được quan tâm và thực hiện nhiều cải cách về thời gian, để việc trả kết quả luôn được hoàn thành trước hoặc đúng thời gian đề ra, để người dân sớm nhận được tiền vay và phục vụ cho công việc kinh doanh và đặc biệt hơn là có nguồn vốn kịp thời để mua cây giống và vật tư phục vụ cho nghề trồng hoa kiểng tại làng hoa xã Long Đức nói riêng và tỉnh Trà Vinh nói chung.

1 -Đơn vị Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Trà Vinh

CẦN GIỮ ĐÚNG Ý NGHĨA TỤC LÌ XÌ NGÀY TẾT

Đoàn Thị Kim Phê [1]

Trong ngày đầu năm mới này, khi mà nhiều gia đình tề tựu đông đủ thì chắc chắn là không thể thiếu những câu chúc xuân, những món quà biếu Tết, và đặc biệt là những phong bao lì xì đỏ thắm trao tay cùng những lời chúc may mắn. Lì xì ngày đầu năm là một phong tục, một nét văn hóa mang đậm phong vị Tết Việt, và là một trong những ký ức tuổi thơ đẹp và đáng nhớ của mỗi người Việt chúng ta.

Nhưng thật đáng buồn là hiện nay, bên cạnh số đông người vẫn giữ được nét đẹp của tục lì xì, thì có một bộ phận người "vật chất hóa" tục lì xì, xem trọng số tiền bên trong phong bao hơn là thành ý của người trao tặng. Một mỹ tục mang nhiều ý nghĩa về tinh thần đang dần bị mai một, biến tướng, để lại đằng sau đó nhiều tiếc nuối và cả những câu chuyện bi hài. Phải làm sao để tục lì xì ngày Tết được trả lại vẹn nguyên ý nghĩa ban đầu của nó.

Trong ký ức tuổi thơ của nhiều người, ngày Tết không chỉ có hoa mai, hoa đào tươi thắm, không chỉ có bánh chưng bánh tét, mà Tết còn gắn liền với hình ảnh những chiếc bao lì xì đỏ trao tay. Những phong bao đỏ thắm, bên trong chứa một ít tiền luôn khiến cho nhiều người háo hức, nhất là những đứa trẻ. Tiền trong bao lì xì có thể không nhiều, nhưng thành ý của người trao, niềm vui vô tư của người nhận, và đặc biệt là ý nghĩa may mắn đến từ những câu chúc, những phong bao thì luôn đong đầy. Đó là lời mừng tuổi một năm mới an khang thịnh vượng, làm ăn phát đạt của con cháu dành cho ông bà, cha mẹ. Đó là ước nguyện con cháu trong nhà mau lớn khôn, khỏe mạnh, sang năm học hành tấn tới, mà các bậc cao niên gửi gắm trong mỗi phong bao. Cũng vì chứa đựng nhiều ý nghĩa như thế nên từ người lớn đến trẻ nhỏ, hầu như ai ai cũng thích thú khi được nhận lì xì trong những ngày Tết.

Tiếc nuối là cảm giác chung của nhiều người khi được hỏi về sự biến tướng của tục lì xì hiện nay. Những phong bao lì xì vốn là biểu tượng cho sự may mắn, tài lộc, cốt để trao gửi sự hoan hỷ trong những ngày đầu năm, thì giờ đã bị vật chất hóa khi nhiều người chẳng còn mặn mà với việc mừng tuổi, chúc xuân lẫn nhau, mà chỉ cân đong xem số tiền bên trong phong bao lớn hay nhỏ, dày hay mỏng. Nhiều đứa trẻ sẵn sàng tỏ thái độ hờ hững, thậm chí từ chối những bao lì xì với số tiền mệnh giá nhỏ, gây ngượng ngùng, khó xử cho người tặng. Vài năm trở lại đây, lại xuất hiện thêm tình trạng lì xì, tặng quà cho cấp trên hay người thân của lãnh đạo theo kiểu mua danh, bán lợi. Buồn thay khi mà những giá trị về tình cảm đang dần bị thay thế bởi vật chất hay những lợi ích thu được thông qua việc cho - nhận lì xì ngày đầu năm. Làm xấu đi một mỹ tục là một chuyện, sự biến tướng này còn tạo điều kiện cho tính vòi vĩnh hay những việc nhiễu nhương trong xã hội, để rồi lại thêm gánh nặng cho không ít người mỗi độ tết đến xuân về.

Đừng hỏi vì sao ngày càng nhiều người, nhất là người trẻ lại coi trọng mệnh giá đồng tiền trong các bao lì xì như thế. Theo các chuyên gia, thực tế thì thời nào người ta cũng thích nhận được nhiều lì xì. Chỉ khác là trước đây, lì xì cốt yếu là để vui, dẫu cho phong bao có nhỏ nhưng niềm vui vẫn to, thì trong thời buổi kinh tế hiện nay, đồng tiền chi phối nhiều thứ, dẫn đến có sự so đo, toan tính mỗi khi được nhận lì xì. Với trẻ nhỏ, các em chưa ý thức được đúng - sai, chưa hiểu được hết những ý nghĩa tốt đẹp mà tục lì xì mang lại. Thế mới nói, trách nhiệm giáo dục thuộc về sự làm gương của người lớn, nhất là ở cách hành xử của các bậc phụ huynh trong việc cho và nhận lì xì. Khi phát hiện con em mình có những suy nghĩ hay hành động lệch lạc, cần uốn nắn, nhắc nhở kịp thời.

Một mùa xuân nữa lại về... Người người, nhà nhà lại nô nức đón xuân mới sau một năm bộn bề mưu sinh hay học hành bận bịu. Cuộc sống ngày càng hiện đại, hối hả, còn gì vui bằng Tết đến, gia đình, người thân, bạn bè được đoàn tụ để cùng chuyện trò, cùng trao nhau những bao lì xì gửi gắm ước nguyện cho một năm mới vừa sang. Lì xì, đâu quan trọng ở số tiền lớn hay nhỏ. Mà ngày đầu xuân, người ta cũng có thể lì xì nhau những lời chúc chân thành, những giây phút đoàn viên, và cả những nụ cười hạnh phúc. Những giá trị tinh thần như thế mới thực sự quý giá hơn bất cứ thứ vật chất nào. Đó là điều cần được gìn giữ và nhắc nhở cho thế hệ mai sau, không chỉ là để trả lại cho tục lì xì ngày Tết nét đẹp vốn có, mà còn là cách để nuôi dưỡng tâm hồn, giáo dục mỗi người biết trân trọng tình cảm hơn những giá trị vật chất.

---

1 - Đơn vị Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Cầu Kè

NHỮNG NỘI DUNG ĐỔI MỚI TRONG BẢNG GIÁ ĐẤT 05 NĂM (2020 - 2024) SO VỚI BẢNG GIÁ ĐẤT ĐIỀU CHỈNH 05 NĂM (2015-2019) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH

Đoàn Thị Thu Thảo [1]

Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh (khóa IX, kỳ họp thứ 14) ban hành Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 về việc thông qua Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh với một số nội dung đổi mới so với bảng giá đất điều chỉnh 05 năm (2015-2019) như sau:

I. CÁC QUY ĐỊNH ÁP DỤNG

Các quy định áp dụng cơ bản vẫn giữ nguyên như Bảng giá đất điều chỉnh 05 năm (2015-2019). Ngoài việc điều chỉnh, bổ sung thêm các quy định còn thiếu và chỉnh sửa các quy định chưa rõ để khi ban hành dễ hiểu và dễ áp dụng, Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) có các nội dung điều chỉnh, bổ sung nổi bật như sau:

- Kết cấu khung của Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) gồm 3 Chương 21 Điều (bổ sung 01 Điều so với bảng giá đất đất điều chỉnh 05 năm (2015-2019)).

- Bảng giá các loại đất (Điều 2): cơ bản vẫn giữ nguyên so với Bảng giá đất điều chỉnh 05 năm (2015-2019), chỉ bổ sung thêm thời hạn sử dụng đất để tính giá đất trong bảng giá đất cho phù hợp quy định.

- Phân loại đường trong hệ thống đường giao thông (Điều 3); Cách xác định điểm 0 để tính vị trí cho các loại đất (Điều 4) và Phân loại vị trí nhóm đất nông nghiệp (Điều 5): cơ bản vẫn giữ nguyên so với Bảng giá đất điều chỉnh 05 năm (2015 - 2019), bổ sung thêm một số từ ngữ cho đầy đủ, dễ áp dụng và phù hợp quy định.

- Phân loại vị trí đất phi nông nghiệp (Điều 6): điều chỉnh lại phân loại vị trí đối với các thửa đất nằm phía sau thửa đất mặt tiền của chủ sử dụng khác (một hoặc nhiều chủ) nhưng không tiếp giáp hẻm và các đường giao thông trên địa bàn tỉnh nối với đoạn, tuyến đường nêu tại Phụ lục của Bảng giá đất.

- Bổ sung mới 01 Điều về phân loại vị trí đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ (Điều 7) và xác định giá đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ (điều chỉnh Điều 17).

- Các nguyên tắc xử lý khi vị trí đất và giá đất trong cùng một khu vực chưa hợp lý (Điều 8):

+ Điều chỉnh một số từ ngữ để dễ hiểu, phù hợp với quy định hiện hành;

+ Bổ sung cách tính giá đất đối với thửa đất phi nông nghiệp tiếp giáp 02 mặt tiền đường trở lên; Cách tính vị trí đối với đất nông nghiệp, phi nông nghiệp có nhiều vị trí đất; Cơ sở pháp lý để xác định chiều rộng hẻm, đường giao thông và bổ sung xác định vị trí đối với các đường giao thông đã đầu tư nhưng chủ sử dụng đất chưa trả lại đất cho nhà nước quản lý.

+ Điều chỉnh xác định giá đất đối với loại đất trồng cây hàng năm, giá đất nuôi trồng thủy sản, giá đất trồng cây lâu năm vị trí 1 tiếp giáp Quốc lộ (trừ khu vực thành phố Trà Vinh).

II. GIÁ ĐẤT

1. Giá đất nông nghiệp

Giá đất nông nghiệp (Điều 9 đến Điều 14): Ngoài mức giá đất của loại đất làm muối (Điều 12)

---

1 - Đơn vị Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Trà Vinh

được giữ nguyên thì giá các loại đất nông nghiệp còn lại đều tăng so với Bảng giá đất điều chỉnh 05 năm (2015 - 2019). Mức điều chỉnh giá đất nông nghiệp tăng khoảng 37,73% so với Bảng giá đất điều chỉnh 05 năm (2015 - 2019), chủ yếu đối với vị trí 1 khu vực đô thị là thành phố Trà Vinh, thị xã, thị trấn và cặp các tuyến đường giao thông trọng điểm do mục đích sử dụng đất chủ yếu là tiềm năng đất ở. Ngoài ra, điều chỉnh khu vực xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành chung giá đất với khu vực thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành.

2. Giá đất phi nông nghiệp

2.1. Đất ở

a) Giá đất ở nằm trong phạm vi phân loại vị trí

Bảng giá đất 05 năm (2020 - 2024) cơ bản vẫn giữ nguyên giá đối với các tuyến ổn định, chỉ điều chỉnh tăng giá đối với các tuyến đường đầu tư hạ tầng hoặc điều chỉnh các tuyến đường có giá chưa phù hợp so với các tuyến đường lân cận hoặc giáp ranh. Đối với giá đất ở vị trí 1 trong phụ lục bảng giá đất gồm 1.597 đoạn tuyến đường (ước tăng khoảng 17,09% so với Bảng giá đất điều chỉnh 05 năm (2015-2019), trong đó:

- Bổ sung mới 254 tuyến đường;

- Giữ nguyên giá 564/1.348 tuyến đường (chiếm 41,84%);

- Giảm giá 01 đoạn, tuyến đường;

- Tăng giá 780/1.348 đoạn, tuyến đường (chiếm 57,86%)

- Gộp, tách và hủy đoạn, tuyến đường làm giảm 02 đoạn, tuyến đường.

* Tăng giá 780/1.348 đoạn, tuyến đường, cụ thể như sau: 358/780 đoạn, tuyến đường tăng từ 0 đến 100.000 đồng/m^2 (chiếm 45,9%); 231/780 đoạn, tuyến đường tăng từ trên 100.000 đến 300.000 đồng/m2 (chiếm 29,62%); 91/780 đoạn, tuyến đường tăng từ trên 300.000 đến 500.000 đồng/m^2 (chiếm 11,67%); 59/780 đoạn, tuyến đường tăng từ trên 500.000 đến 1.000.000 đồng/m^2 (chiếm 7,56%); 41/780 đoạn, tuyến đường tăng từ trên 1.000.000 đồng/m^2 (chiếm 5,26%) (trong 41 đoạn, tuyến đường tăng trên 1.000.000 đồng/m^2 có 25 đoạn tuyến của thành phố Trà Vinh; 10 đoạn, tuyến của huyện Trà Cú; 01 đoạn, tuyến của thị xã Duyên Hải; 05 đoạn, tuyến của huyện Cầu Kè).

b) Giá đất vị trí 2, 3, 4

Bảng giá đất 05 năm (2020 - 2024) vẫn giữ nguyên mức giá tính vị trí 2, 3, 4 theo tỷ lệ 60%, 40%, 30% so với vị trí 1 là phù hợp.

c) Giá đất ở nằm ngoài phạm vi phân loại vị trí: điều chỉnh tăng từ 40.000 đồng/m^2 đến 90.000 đồng/m^2 tương ứng cho tất cả các khu vực trên địa bàn tỉnh.

2.2. Đất Thương mại, dịch vụ

- Giá đất Thương mại, dịch vụ nằm trong phạm vi phân loại vị trí: giữ nguyên như Bảng giá đất điều chỉnh 05 năm (2015-2019) và được tính bằng 80% giá đất ở cùng vị trí và loại đường tương ứng.

- Giá đất Thương mại, dịch vụ nằm ngoài phạm vi phân loại vị trí: điều chỉnh tăng từ 20.000 đồng/m^2 đến 60.000 đồng/m^2 tương ứng cho tất cả các khu vực trên địa bàn tỉnh.

2.3. Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ

- Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ nằm trong phạm vi phân loại vị trí được điều chỉnh lại do thay đổi phân loại vị trí như sau:

+ Vị trí 1: bằng 55% giá đất ở vị trí 1 và loại đường tương ứng.

+ Vị trí 2: bằng 25% giá đất ở vị trí 1 và loại đường tương ứng.

- Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ nằm ngoài phạm vi phân loại vị trí: điều chỉnh tăng từ 30.000 đồng/m^2 đến 70.000 đồng/m^2 tương ứng cho tất cả các khu vực trên địa bàn tỉnh.

(Nguồn: Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Hội nghị giao ban tháng 12 năm 2019 Sở Tài nguyên và Môi trường

Lê Thúy Tiên [1]

Ngày 20/12/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh tổ chức Hộ nghị Giao ban tháng 12 năm 2019. Tham dự Hội nghị có Ban Lãnh đạo Sở; Trưởng, phó các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở, Kế toán trưởng, dưới sự chủ trì của ông Trần Văn Hùng – Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sau khi nghe Văn phòng Sở báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện công tác TNMT tháng 12, kế hoạch công tác tháng 01/2020, kết quả thực hiện ý kiến kết luận của GĐS tại các cuộc họp giao ban năm 2019; tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, dự án theo Kế hoạch số 05 và Quyết định 104, Giám đốc Sở kết luận chỉ đạo một số lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Giao Chánh văn phòng Sở:

- Khẩn trương tham mưu tuyển viên chức đủ cho Trung tâm phát triển quỹ đất và xét chuyển 01 viên chức của Chi cục Bảo vệ môi trường thành công chức (không qua thi tuyển).

- Kế toán trưởng đôn đốc các đơn vị khẩn trương hoàn chỉnh các hồ sơ thủ tục, dự án thực hiện thanh quyết toán đúng thời gian quy định; tham mưu hồ sơ thủ tục mua sắm cano phục vụ công tác thanh tra.

2. Giao Chi cục Trưởng Chi cục Quản lý đất đai:

- Theo dõi tiến độ phản hồi của Bộ TNMT để tiếp tục tham mưu đối với Dự án Điều tra, đánh giá ô nhiễm đất và Điều tra, phân hạng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2021. (Sở đã gửi văn bản xin ý kiến Bộ TNMT).

- Hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu gửi Kế toán trưởng thanh toán đúng thời gian đối với Dự án Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Tham mưu họp liên ngành để xử lý vướng mắc của gói số 3 và 6 đối với dự án TKKT Cầu Ngang.

3. Giao Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai:

- Công tác kiểm kê đất đai cấp xã: tăng cường kiểm tra xã nào đã thực hiện xong, chưa xong, nguyên nhân và đề xuất giải pháp xử lý khó khăn vướng mắc (nếu có).

- Đăng ký để Lãnh đạo Sở làm việc với lãnh đạo UBND huyện Châu Thành và Thành phố Trà Vinh về việc phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai trễ hẹn trên địa bàn hai huyện này thời gian qua và từ nay đến hết 31/12/2019 dự kiến tình hình hồ sơ sẽ tăng đột biến ở hai nơi này.

- Tham mưu văn bản gửi bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và qua dịch vụ bưu chính công ích về tình hình chốt số liệu tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực đất đai đến hết 17 giờ ngày 31/12/2019 gửi số liệu tiếp nhận kèm theo danh sách về Sở Tài nguyên và Môi trường trước 09 giờ ngày 02/01/2020 để tổng hợp.

- Tăng cường làm công tác tư tưởng, tổ chức tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc cho nhân viên trong toàn hệ thống Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai an tâm công tác, cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Giao Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất:

- Tham mưu Sở Báo cáo công tác GPMB năm 2019 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tham mưu trình Quyết định ban hành Quy chế bán đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ngay khi có báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

5. Giao Trưởng phòng Quản lý tài nguyên và Biển:

Khẩn trương xử lý, nghiệm thu các dự án: "Điều tra, đánh giá và khoanh định khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh". Theo dõi sát tình hình để tham mưu kịp thời cho Ban giám đốc Sở đối với hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hạ tầng Á Châu và Doanh nghiệp tư nhân Thanh Trang.

6. Giao Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường:

- Tham mưu văn bản trình UBND tỉnh (lần 2) về việc xin phê duyệt Dự toán ngân sách nhà nước

1 - Đơn vị Trung tâm Công nghệ thông tin – Tài nguyên và Môi trường

năm 2020 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2020 - 2022 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường tỉnh Trà Vinh.

- Tiếp tục phối hợp với UBND huyện thực hiện khẩn trương, chặt chẽ dự án Mua sắm 03 lò đốt rác thải sinh hoạt.

- Đối với dự án: Xử lý ô nhiễm môi trường bãi rác thành phố Trà Vinh theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg. Chi cục phối hợp tổ công tác kiểm tra giám gói thầu số 4.

- Dự án Xây dựng hệ thống thu gom chất thải rắn và đề xuất phương án quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Hoàn chỉnh hồ sơ nghiệm thu gửi Kế toán trưởng thanh toán kịp thời gian quy định.

7. Giao Chánh Thanh tra Sở:

- Đối với Kế hoạch thanh tra, kiểm tra quản lý nhà nước về TNMT năm 2020, bổ sung thêm đối tượng thanh tra, kiểm tra phải đạt mức của năm 2019 trở lên và tăng cường thanh tra cấp huyện, cấp xã.

- Khẩn trương tham mưu báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra công tác quản lý đất công Thị xã Duyên Hải; báo cáo tình hình ghi nợ; báo cáo tình hình và đề xuất xử lý vụ Chợ Cầu Kè;

- Tham mưu báo cáo trả lời khiếu nại của bà Nguyễn Phạm Trúc Hảo đúng quy trình (tiếp xúc phải ghi biên bản đầy đủ và đúng quy định của pháp luật).

- Đề xuất giải pháp sử dụng Flycam để theo dõi, giám sát các tổ chức, cá nhân có hành vi khai thác cát trái quy định.

8. Giao Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin TN&MT:

- Tham mưu xin chủ trương gia hạn dự án mua sắm 02 máy chủ phục vụ vận hành hệ thống quản lý và cung cấp Metadata dữ liệu không gian tài nguyên môi trường.

- Đối với Dự án Ứng dụng và Phát triển hệ thống CNTT trong lĩnh vực TN&MT tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020-2025 (lập đề cương). Trung tâm CNTT bám theo hướng dẫn của Sở Thông tin và truyền thông để tham mưu thực hiện đúng trình tự.

- Phối hợp Văn phòng ĐKĐĐ, Văn phòng Sở tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục hành chính mức độ 3, 4 phải thật sự quyết liệt và đảm bảo chất lượng.

9. Giao Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật TN&MT:

- Khẩn trương thực hiện hoàn thành hồ sơ nghiệm thu Bảng giá đất 05 năm (2020 – 2024) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và hồ sơ định giá đất cụ thể để thanh toán đúng tiến độ

CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ BẮC *(Xem tiếp trang 10)*

cho công tác giảm thiểu ô nhiễm môi trường đã góp phần quan trọng trong chiến lược nâng cao sức cạnh tranh chất lượng sản phẩm cho công ty, tạo được dấu ấn tốt với bạn hàng. Trong năm 2018 vừa qua, sản phẩm của công ty xuất khẩu ra thị trường quốc tế đạt 142% kế hoạch và tiêu thụ nội địa đạt trên 154% kế hoạch.

Việc đầu tư cho môi trường trong sản xuất là vấn đề không mới, nhưng chưa bao giờ cũ, vì nó đảm bảo cho sự phát triển bền vững, ở phạm vi hẹp là cho mỗi doanh nghiệp và lớn hơn là cho cả nền kinh tế. Vì vậy, trong những năm vừa qua, công ty đã đầu tư nhiều hạng mục nhằm tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu. Cụ thể, công ty đã đầu tư 6 tỷ đồng vào hệ thống lọc bụi, làm sạch không khí tại các phân xưởng, qua đó tạo môi trường lao động trong sạch giúp người lao động yên tâm làm việc.

Trong thời gian tới, khi kinh tế ngày phát triển thì các tiêu chuẩn về môi trường và trách nhiệm đối với xã hội ngày càng nâng cao, đòi hỏi doanh nghiệp phải có giải pháp về xử lý, tuần hoàn nước thải và tái chế phụ phẩm phát sinh trong sản xuất nhằm hướng đến một nền kinh tế xanh và phát triển bền vững. Vì vậy, Công ty cổ phần Trà Bắc đã xây dựng kế hoạch tăng cường kinh phí đầu tư hoàn thiện các tiêu chuẩn về môi trường ở các hạng mục như hoàn chỉnh nâng cấp công suất trạm xử lý nước thải giai đoạn 2, hệ thống cách nhiệt, tạo môi trường làm việc thông thoáng cho người lao động... Có thể nói, những nỗ lực của công ty trong việc đầu tư trang thiết bị máy móc hiện đại và trạm xử lý nước thải đã phần nào góp phần tích cực trong việc giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ môi trường.

Như vậy, Công ty cổ phần Trà bắc đã thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và bước đầu kiểm soát được hệ thống xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn trong sản xuất. Cố gắng không ngừng và hoàn thiện hơn nữa về công tác bảo vệ môi trường nhằm đưa công ty trở thành một doanh nghiệp xanh – sạch – đẹp ở Thành phố Trà Vinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀ BẮC
PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT ĐI ĐÔI VỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Phan Châu Tuấn [1]

Trà Bắc là công ty cổ phần chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ trái dừa. Công ty Cổ Phần Trà Bắc luôn nhận thức được tầm quan trọng của bảo vệ môi trường trong việc phát triển kinh tế, vì vậy những năm qua Công ty luôn chú trọng đầu tư xây dựng và vận hành hệ thống xử lý khí thải, nước thải đạt tiêu chuẩn, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và người dân sinh sống ở gần doanh nghiệp không bị ô nhiễm môi trường.

Công ty cổ phần Trà Bắc chuyên sản xuất các mặt hàng từ nguyên liệu trái dừa. Hiện nay công ty đã giải quyết việc làm cho hơn 1.450 lao động ở địa phương, với 20 vệ tinh cung cấp nguồn nguyên liệu ở các tỉnh như: Bến Tre, Vĩnh Long, Kiên Giang... Hiện công ty đang mở rộng sản xuất ở 5 điểm trực thuộc nằm trong vùng nguyên liệu là Rạch Lợp ở Tiểu Cần , Phú Vinh và Đức Mỹ, huyện Càng Long và Long Dức, Thành phố Trà Vinh công ty đã thực hiện sản xuất ra 5 mặt hàng chính là Than đá,Than hoạt tính, Cơm dừa sấy khô chỉ xơ dừa, Thăm xơ dừa đóng kiện và nước cốt dừa cấp đông. Năm 2018 vùa qua, công ty đã sản xuất đạt doanh thu hơn 450 tỉ đồng, đạt kim ngạch xuất khẩu hơn 9,9 triệu USD. Để đảm bảo sản xuất đạt hiệu quả công ty đã xây dựng nguồn nguyên liệu để ổn định sản xuất, nâng cấp mới các lò hoạt hóa, các dây chuyền sản xuất dừa sấy khô... nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tìm thị trường tiêu thụ và quảng bá thương hiệu thâm nhập các thị trường mới. Hiện công ty đã đăng ký độc quyền nhãn hiệu TRAPACO, để khẳng định thương hiệu của mình khi nước ta đã gia nhập WTO.

Ngoài việc sản xuất kinh doanh có hiệu quả, công ty đã xây dựng " Công viên trong nhà máy và nhà máy trong công viên" và xác định rõ, nếu để khói bụi và nước thảy phát tán ra môi trường sẽ gây khó khăn cho hoạt động của nhà máy, với mục tiêu cũng như trách nhiệm với môi trường trong quá trình sản xuất với nhiều biện pháp và việc làm cụ thể, nhằm giảm thiểu bụi, khí thải thải ra môi trường. Công ty đã thiết lập hệ thống chuyên trách không những về môi trường mà còn lắp đặt các thiết bị an toàn áp lực, yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn như nhiều máy có lô sấy và lò hơi.

Theo đó, năm 2015 Công ty cổ phần Trà Bắc đã xây dựng tại tất cả các khu vực gia công nguyên liệu thành phẩm đều có nhà bao che chống bụi phát tán và lắp đặc hút bụi túi vãi để thu hồi bụi không phát tán ra môi trường. Dưới tất cả 4 lò hoạt hóa đều lắp đặc hệ thống hút bụi 2 cấp bằng nước để thu hồi bụi. Công ty có bố trí 2 hồ sinh học 400 khối và 2000 khối có trồng cây thủy sinh làm trong nước trước khi thảy ra môi trường. Đối với lò hơi, khí thảy đều qua hệ thống rữa bụi thu hồi bụi trước khi thoát ra ngoài. Tại xí nghiệp Rạch Lợp, Công ty đã đầu tư hệ thống nước thảy bằng vi sinh, với công suất 150 khối nước/ngày, đêm, nước đầu ra đạt tiêu chuẩn nước loại A trước khi thảy ra sông Cần Chông, Tiểu Cần. Tại các Xí nghiệp còn lại như: Long Đức, Đức Mỹ, Phú Vinh đều lắp đặc các nhà năng lượng để làm khô sản phẩm BBQ, tơ xơ dừa, chỉ xơ dừa không dùng nhiên liệu tránh được gây ô nhiễm rất lớn. Đặc biệt, theo cơ quan chức năng nhận định, hệ thống xử lý nước thải của công ty được coi là hiện đại, hoạt động ổn định và được nhiều doanh nghiệp đến học hỏi và ứng dụng. Hiện Công ty đã được cấp giấy chứng nhận DTM về tác động môi trường.

Song song với sự phát triển, công ty luôn chấp hành và thực hiện đầy đủ các quy định trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; Hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom và xử lý chất thải thông thường cũng như chất thải nguy hại... thường xuyên phối hợp với đơn vị chức năng có thẩm quyền về đo kiểm môi trường. Qua kết quả cho thấy các chỉ tiêu, thông số đều nằm trong giới hạn cho phép.

Mặc dù nhà xưởng của công ty được xây dựng gần với khu dân cư, nhưng nhờ đầu tư hệ thống sản xuất kín, đảm bảo an toàn, nên công ty luôn cố gắng không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Đặc biệt, những cố gắng trong việc đầu tư

1 - Đơn vị Đài Phát thanh truyền hình Trà Vinh

(Xem tiếp trang 9)

Kết quả Quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Trà Vinh quí IV/2019

Nguyễn Dương Mai Thy [1]

1. CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG NỀN

1.1. Chất lượng không khí

Các thông số quan trắc tại khu vực đồng bằng xã Ngũ Lạc và xã Phước Hưng quí IV đều nằm trong giới hạn cho phép. Nồng độ bụi lơ lửng và độ ồn giảm nhẹ so với quí III, tuy nhiên nồng độ SO2, CO và NO2 tăng nhẹ.

1.2. Chất lượng nước mặt

Chất lượng nước mặt tại Xã Đức Mỹ, vùng tiếp giáp giữa tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh, về phía bắc 700m gần vị trí hợp lưu với sông Cổ Chiên (sau đây gọi tắt là xã Đức Mỹ) và xã An Phú Tân, vùng tiếp giáp giữa tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh (sau đây gọi tắt là xã An Phú Tân) trong quí IV có đa các thông số nằm trong giới hạn cho phép đối với chất lượng nước mặt dùng cho mục đích tưới tiêu, thủy lợi. Tuy nhiên nồng độ oxy hòa tan (DO) tại xã Đức Mỹ thấp, chưa đạt giá trị tối thiểu theo quy định; Coliforms tại xã Đức Mỹ vượt 4 lần, tại xã An Phú Tân vượt 17 lần.

So với quí III, nhìn chung chất lượng nước không biến động nhiều; nồng độ SS, COD, BOD5, NH4+, Coliform tăng nhẹ; nồng độ Cl-, dầu mỡ giảm nhẹ.

2. CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG TÁC ĐỘNG

2.1. Chất lượng không khí

Kết quả quan trắc không khí quí IV cho thấy đa số các thông số đều có hàm lượng nằm trong ngưỡng cho phép so với QCVN 05-MT:2013/BTNMT (giá trị trung bình 1 giờ).

- Độ ồn dao động từ 42,2 – 80,3 dBA, có 06/17 điểm quan trắc độ ồn trên 70dbA, vượt GIỚI HẠN CHO PHÉP, cao nhất tại Ngã ba giao Quốc lộ 53 và Hương lộ 81 Trung tâm điện lực Duyên Hải.

- Nồng độ bụi lơ lửng dao động từ 30 – 300 µg/m3, biên độ dao động lớn, tất cả các điểm quan trắc nằm trong giới hạn cho phép. Một số điểm Bụi lơ lửng biến động nhiều so với quí III, tại Khu du lịch Ba Động, Giao QL53 và QL56, Giao QL60 và QL54, Chợ Trà Cú, Bãi rác Càng Long, Giao QL53 và HL81 có nồng độ bụi lơ lửng tăng so với quí III, trong đó tại Khu du lịch Ba Động cao gấp 2,7 lần.

- Nồng độ CO trong không khí thấp, dao động từ 4.500 – 7.200 µg/m3, tại Bến xe Trà Vinh, Bãi rác Càng Long và Công ty Giày da Mỹ Phong xã Hiếu Tử có CO tăng nhẹ so với quí III; các vị trí còn lại không thay đổi nhiều.

- Nồng độ SO¬2, NO2, O3 trong không khí xung quanh đều rất thấp, dưới ngưỡng cho phép.

- Nồng độ Pb và HC trong không khí tại các điểm giao thông đều dưới ngưỡng cho phép. Tại các điểm quan trắc ảnh hưởng của hoạt động công nghiệp, nồng độ VOC và HC cũng nằm trong giới hạn cho phép.

- Nồng độ H2S trong không khí tại Làng nghề sơ chế biến thủy, hải sản Đông Hải vượt nhẹ so với giới hạn cho phép. Các điểm còn lại đa số không phát hiện.

- Có 07/07 điểm quan trắc có nồng độ NH3 vượt giới hạn cho phép từ 1,4 – 3,4 lần, trong đó vượt cao nhất tại Làng nghề sơ chế biến thủy, hải sản Đông Hải; tăng cao so với quí III.

2.2. Chất lượng nước mặt

Chất lượng nước mặt tại các điểm quan trắc có từ 02 – 06 thông số vượt giới hạn cho phép so với tiêu chuẩn chất lượng nước dùng cho mục đích tưới tiêu, thủy lợi. Đa số không đạt ở các thông số: DO, COD, và Coliform.

- Giá trị pH dao động từ 6,3 – 7,3 nằm trong giới hạn cho phép.

- Nồng độ SS dao động từ 12 – 140 mg/L, nhìn chung giảm so với quí III, có 03/18 vị trí vượt giới hạn cho phép.

- Có 06/18 điểm quan trắc có nồng độ Cl- vượt

1 - Đơn vị Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường

giới hạn cho phép, trong đó 05 điểm vượt giới hạn cho phép trên 10 lần tại Sông Bến Chùa, xã Mỹ Long Nam; Cầu Long Toàn; Cảng cá Láng Chim; Kênh đào Trà Vinh khu vực xã Dân Thành và Kênh đào Trà Vinh xã Long Vĩnh. Cao nhất tại Kênh đào Trà Vinh khu vực xã Dân Thành, vượt giới hạn cho phép 33 lần. Có dấu hiệu xâm nhập mặn từ khu vực Sông Bãi Vàng xã Mỹ Hòa và tăng dần đến Kênh đào Trà Vinh xã Dân Thành.

- Nồng độ COD dao động từ 12 – 70 mg/l, 11/18 vị trí vượt giới hạn cho phép, cao nhất tại Kênh 12 – khu vực gần bãi rác thị xã Duyên Hải, vượt 2,3 lần.

- 06/18 vị trí có nồng độ Amoni vượt giới hạn cho phép, so với quí III nồng độ Amoni biến động nhiều và có xu hướng tăng.

- Nồng độ Photphat dao động từ 0,062 – 1,17 mg/L, đa số nằm trong giới hạn cho phép, riêng tại Cầu Long Bình 1 vượt 4 lần.

- Hàm lượng dầu mỡ tổng thấp, tất cả đều mầm trong giới hạn cho phép.

- Mật độ Coliform trong nước mặt cao, dao động từ 4,3.102 đến 4,3.105 MPN/100mL, có 13/18 điểm vượt giới hạn cho phép từ 1,2 – 57 lần, cao nhất tại chợ huyện Cầu Kè.

- Các vị trí quan trắc tác động của sản xuất công nghiệp và nông nghiệp như Cầu Rạch Lợp - Sông Cần Chông, Cầu Long Toàn, Cảng cá Láng Chim có nồng độ As, thuốc BVTV đều nằm trong giới hạn cho phép. Tại Cầu Long Toàn có Fe vượt giới hạn 3 lần, Pb vượt nhẹ; 2 vị trí còn lại có Fe vượt 1,4 lần.

2.3. Chất lượng nước dưới đất

Nhìn chung chất lượng nước dưới đất trong quí IV ít biến động so với quí III. Nước dưới đất tại khu vực gần bãi rác thành phố Trà Vinh, Khu vực gần bãi rác Cầu Kè, xã Hòa Ân, Khu vực trồng mía xã Tân Hòa, Khu vực gần bãi rác huyện Cầu Ngang, Khu vực nuôi tôm công nghiệp Phường 1, TX. Duyên Hải và Khu vực gần cụm công nghiệp xã Lưu Nghiệp Anh có tất cả các thông số quan trắc đều đạt giới hạn cho phép.

Tuy nhiên khu vực huyện Càng Long có độ cứng và Clorua cao, vượt giới hạn cho phép. Một số điểm có dấu hiệu ô nhiễm vi sinh vật như khu vực xã Phương Thạnh, Khu vực làm muối Cồn Cù, xã Đông Hải và Khu vực kênh 12 – khu vực gần bãi rác thị xã Duyên Hải.

2.4. Chất lượng nước biển ven bờ

Nước biển ven bờ tại các điểm quan trắc có pH dao động từ 7,03 – 7,75; độ muối từ 11,6 – 30,4 ‰, tăng so với quí III. Độ muối thấp nhất tại khu vực xã Mỹ Long Nam và cao nhất tại xã Đông Hải. Hàm lượng kim loại nặng (Hg, As), Phenol, H2S và hóa chất BVTV (DDTs), dầu mỡ khoáng thấp nằm trong giới hạn cho phép. Tuy nhiên nồng độ chất rắn lơ lửng và Fe trong nước biển cao, đa số không đạt yêu cầu cho các mục đích sử dụng.

- So với chất lượng nước cho khu vực bãi tắm thì tại khu du lịch biển Ba Động có chất lượng khá tốt, hầu hết các thông số đều nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 10-MT:2015, riêng Fe vượt giới hạn cho phép 4 lần.

- So với chất lượng nước cho khu vực nuôi trồng thủy sản: Nước biển khu vực xã Đông Hải có nồng độ chất rắn lơ lửng vượt giới hạn cho phép 8,6 lần và Fe vượt giới hạn cho phép 38 lần; khu vực xã Mỹ Long Nam có nồng độ chất rắn lơ lửng vượt giới hạn cho phép 1,3 lần và Fe vượt giới hạn cho phép 12 lần, Coliform vượt 2,4 lần.

2.5. Chất lượng nước thải

Nước thải có từ 01-04 thông số vượt giới hạn cho phép so với giới hạn cho phép, tất cả các điểm có mật độ coliform vượt từ 18,6 – 4.800 lần, trong đó vượt cao nhất là Cống nước thải sinh hoạt của thành phố Trà Vinh và Cống nước thải sinh hoạt của thị trấn Châu Thành.

- Nước thải sinh hoạt đa số có nồng độ chất hữu cơ cao, Cống nước thải thị trấn Cầu Quan có nhiều thông số vượt giới hạn nhất, nước thải sinh hoạt Khu dân cư và dịch vụ thương mại phường 4 ít ô nhiễm nhất.

- Nước thải làng nghề sơ chế thủy sản Xóm Đáy có Coliform vượt 3.000 lần, nhìn chung mức độ ô nhiễm giảm so với quí III.

TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ VÀ XỬ LÝ TRIỆT ĐỂ CÁC ĐIỂM NÓNG VỀ Ô NHIỄM BỤI, KHÍ THẢI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH

Nguyễn Vũ Sơn [1]

Trước tình hình diễn biến ô nhiễm không khí toàn quốc có chiều hướng gia tăng tại một số địa phương trong thời gian vừa qua, gây ảnh hưởng đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị chức năng tăng cường công tác kiểm soát ô nhiễm không khí và xử lý triệt để các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khí thải;

Tại Công văn số 6551/BTNMT-TCMT Ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tiếp tục tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí và xử lý triệt để các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khi thải; theo đó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 4720/UBND-NN ngày 16/12/2019 cụ thể;

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và địa phương:

- Tăng cường tần suất quan trắc môi trường không khí trên địa bàn tỉnh; công bố kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí; kịp thời cảnh báo cho cộng đồng, nhân dân nếu xảy ra ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn có hại cho sức khỏe theo nội dung yêu cầu tại Công văn nêu trên.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường không khí theo yêu cầu tại điểm 4 Công văn số 6551/BTNMT-TCMT ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tổ chức kiểm kê, đánh giá các nguồn phát sinh khí thải trên địa bàn tỉnh, xác định rõ nguyên nhân để giải thiểu ô nhiễm không khí và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường không khí theo quy định.

- Công khai thông tin về các nguồn gây ô nhiễm môi trường không khí, các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, các Sở, ngành và địa phương cung cấp thông tin về quan trắc chất lượng môi trường không khí cho cộng đồng xã hội thông qua các phương tiện truyền thông hoặc thông tin dự báo khí tượng, thời tiết định kỳ.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân không đốt chất thải rắn, rơm rạ sau thu hoạch.

4. Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn, triển khai thực hiện các biện pháp hạn chế phát sinh khí thải từ phương tiện giao thông và hoạt động xây dựng./.

(Nguồn; công văn số 4720/UBND-NN ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Trà Vinh)

---

1 - Đơn vị Trung tâm Công nghệ thông tin - Tài nguyên và Môi trường

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Quách Thiện Nhựt [1]

Thực hiện phương châm hành động năm 2019 của Tỉnh ủy "Hành động, Kỷ cương, Trách nhiệm, Sáng tạo, Về đích", với tinh thần tiến công, trách nhiệm, CC, VC, NLĐ đã phát huy tính chủ động, sáng tạo, trong thực hiện nhiệm vụ được giao; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, góp phần hoàn thành Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị năm 2019 và các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 – 2020, với thành quả cụ thể như sau:

- Công tác tham mưu ban hành văn bản QPPL: Năm 2019, Sở đã tham mưu 16 văn bản QPPL có liên quan đến công tác quản lý của ngành (01 văn bản tạm dừng do chờ hướng dẫn của Trung ương).

- Công tác cải cách thủ tục hành chính (CCHC): Qua 01 năm nhiều nổ lực, thì hiện nay Sở có 96 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (100%) được niêm yết công khai tại Trụ sở tiếp công dân của đơn vị, Trung tâm hành chính công tỉnh Trà Vinh và Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định.

Giải quyết TTHC lĩnh vực TNMT (cấp tỉnh và cấp huyện), tổng nhận: 149.955 hồ sơ, giải quyết xong và trao kết quả cho cho tổ chức, cơ sở tôn giáo và hộ gia đình, cá nhân: 146.570 hồ sơ (trong đó có 2.364 hồ sơ quá hạn so với thời gian thực hiện UBND tỉnh đã quy định, chiếm 1,58%), đang thực hiện 3.445 hồ sơ còn trong thời hạn giải quyết.

Cấp Giấy CNQSDĐ lần đầu: Cấp được 708 giấy (94,05ha);

Tham gia "Hội thi Chung tay CCHC tỉnh Trà Vinh, lần thứ II năm 2019" theo Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh, Sở đạt giải ba.

- Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, công tác cán bộ:

Kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy của Sở, tinh gọn hoạt động, nâng cao hiệu lực, hiệu quả theo Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của BTV Tỉnh ủy. Tinh giản (giảm) biên chế đạt đủ 10% số lượng biên chế cắt giảm theo lộ trình (06 biên chế) trên số lượng biên chế được giao năm 2015.

- Công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Hoàn thành 04 lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ: Công tác GPMB, BT-HT-TĐC; Hòa giải ở cơ sở và công tác tiếp nhận xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai; Quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, về công tác bảo vệ môi trường và xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho 911 công chức, viên chức 03 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 1965-TB/VPTU ngày 07/6/2019; Xuất bản và cấp phát 17.520 bản tin TNMT đến 816 ấp khóm, 106 xã phường, thị trấn, 09 huyện, thị xã, thành phố và Sở ngành tỉnh.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

+ Lĩnh vực tài nguyên đất:

1) Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 (cấp huyện), Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 (cấp huyện): 09/09 đơn vị (đạt 100%). Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 171/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 thông qua việc cập nhật quy hoạch sử dụng đất đến 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Trà Vinh; Trình UBND thông qua HĐND tỉnh danh mục 501 công trình, dự án cần thu hồi đất và nhu cầu chuyển mục đích đất lúa, đất rừng phòng hộ

---

1 - Đơn vị Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh

sang sử dụng cho mục đích khác trong năm 2020 và trình Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích 04 công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa 10 ha trở lên.

2) Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 về việc thông qua Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Xác định giá đất cụ thể và giá khởi điểm đối với 05 công trình.

3) Quản lý 30 khu đất với diện tích 1.238.503,8m^2. Xây dựng chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 26 công trình. Tổ chức đấu giá 13 thửa đất, tổng diện tích 127.470,5m^2;

4) Đảm nhận thực hiện 54 công trình (gồm 30 công trình năm 2018 chuyển sang tiếp tục thực hiện và 24 công trình được giao từ 01/01/2019 đến nay).

+ Lĩnh vực quản lý tài nguyên và biển:

1) Tham mưu UBND tỉnh cấp các giấy phép và gia hạn giấy phép lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản: Lĩnh vực tài nguyên nước: Tổng số nhận 71 hồ sơ (chuyển trả 30, hoàn thành 32, đang thực hiện 09). Khai thác khoáng sản: Tổng số nhận 07 hồ sơ (hoàn thành 05 và hoàn trả lại 02). Cải tạo đất: Tổng số nhận 10 hồ sơ (chuyển trả 01, hoàn thành 06, đang thực hiện 03).

2) Kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên nước lập Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh với 23 hồ sơ, với số tiền: 819.074.455 đồng.

3) Tham mưu hủy kết quả đấu giá và tổ chức đấu giá lại quyền khai thác khoáng sản (mỏ cát tại xã Long Đức, thành phố Trà Vinh); Thu hồi Giấy phép khai thác khoáng sản cát sông tại xã Hàm Tân và Định An, huyện Trà Cú của Công ty TNHH MTV Thành Sơn, hướng dẫn Công ty lập đề án đóng cửa mỏ theo quy định.

4) Theo dõi, cập nhật và chuyển thông tin về khí tượng thủy văn và cảnh báo triều cường đến Phòng TNMT các huyện, thị xã, thành phố; Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với BĐKH trên địa bàn tỉnh.

5) Thực hiện tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển và hải đảo Việt Nam năm 2019 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 35/KH-STNMT về việc tổ chức các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới năm 2019.

+ Lĩnh vực môi trường:

1) Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 10/6/2019 thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU ngày 05/4/2019 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với công tác BVMT trong đô thị, khu dân cư trên địa bàn tỉnh; Trình phê duyệt 22 báo cáo ĐTM, tham gia họp Hội đồng thẩm định cấp Bộ 01 dự án, xác nhận 25 Kế hoạch BVMT, xác nhận hoàn thành hạng mục công trình BVMT 06 dự án. Sở đã cấp 13 Sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại; Thông báo thu phí BVMT đối với nước thải công nghiệp Quý IV/2018 và Quý I, II/2019 cho 30 cơ sở với số phí khoảng 110 triệu đồng; Ban hành Kế hoạch số 49/KH-STNMT ngày 15/8/2019 về thí điểm mô hình thuê dịch vụ camera giám sát tại các điểm nóng môi trường trên địa bàn tỉnh, đã triển khai lắp đặt tại 24 vị trí.

2) Tham gia Đội phản ứng nhanh công tác phòng, chống bệnh dịch tả heo Châu Phi, hỗ trợ địa phương có dịch tiêu hủy heo mắc bệnh (74.219 con với trọng lượng khoảng 3.532 tấn); Yêu cầu Chủ tịch UBND cấp huyện tăng cường kiểm tra, giám sát và khắc phục sự cố các hố chôn heo bệnh Dịch tả Châu Phi trên địa bàn tỉnh.

3) Thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh, lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020): Sở ban hành Kế hoạch số 43/KH-STNMT ngày 25/7/2019 triển khai thực hiện.

4) Hỗ trợ xây dựng Nông thôn mới: Ban hành Hướng dẫn số 03/HD-STNMT ngày 23/4/2019 xây dựng mô hình Câu lạc bộ môi trường Cựu chiến binh tham gia BVMT trong đô thị, khu dân cư; Ban hành 04 Kế hoạch hỗ trợ huyện Cầu Kè, Càng Long và hỗ trợ các xã đăng ký xây dựng NTM năm 2019 và năm 2020 đảm bảo đạt tiêu chí về môi trường.

5) Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 Quy định tiêu chí chấm điểm và xếp loại kết quả thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU và Kế hoạch số 01/KH-UBND trên địa bàn

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Anh Dũng đến dự Hội nghị tổng kết

tỉnh. Sở đã tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện của 09 huyện, thị xã, thành phố trong 06 tháng đầu năm 2019; Tiếp tục ban hành Kế hoạch số 44/KH-STNMT ngày 31/7/2019 về tăng cường thực hiện và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU, Chỉ thị số 48-CT/TU, Kế hoạch số 01/KH-UBND và Kế hoạch số 52/KH-UBND năm 2019; Tổ chức 08 cuộc kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện trong đợt cao điểm đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019, kỷ niệm các ngày lễ lớn 30/4 và 01/5 trên địa bàn tỉnh; Tình hình khắc phục theo Báo cáo số 08/BC-TCT, 123/BC-TCT của Tổ công tác liên ngành trên địa bàn tỉnh, và Báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh kết quả thực hiện Chỉ thị và Kế hoạch trên địa bàn tỉnh định kỳ hàng tuần, tháng.

+ Thanh tra TNMT:

1) Tiếp công dân tại Sở: 88 lượt (tiếp thường xuyên 86 lượt, tiếp định kỳ và đột xuất của Giám đốc Sở 02 lượt), so với cùng kỳ nhiều hơn 28 lượt. Nhận đơn: nhận 96 đơn, đơn đầu kỳ chuyển sang 01 đơn, tổng số đơn nhận là 97 đơn, ít hơn 02 đơn so với cùng kỳ (thành phố Trà Vinh 31 đơn, huyện Càng Long 07 đơn, huyện Châu Thành 08 đơn, huyện Tiểu Cần 02 đơn, huyện Cầu Ngang 05 đơn, huyện Trà Cú 14 đơn, huyện Cầu Kè 07 đơn, thị xã Duyên Hải 11 đơn, huyện Duyên Hải 12 đơn).

2) Thanh tra thực hiện chính sách pháp luật và chức năng nhiệm vụ được giao gắn với thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng đối với 02 cơ quan, đơn vị thuộc Sở. Thanh tra, kiểm tra 8 cuộc đối với 28 tổ chức (các lĩnh vực đất đai, môi trường, tài nguyên nước). Kết quả thực hiện: đã hoàn thành 06 cuộc đối với 06 tổ chức (nhắc nhở khắc phục thiếu sót); báo cáo kết quả thanh tra 01 cuộc đối với 12 tổ chức, đang triển khai 01 cuộc đối với 10 tổ chức. Riêng lĩnh vực khoáng sản: kiểm tra đột xuất 06 cuộc (trong đó có 07 tổ chức: 06 tổ chức được cấp giấy phép, 01 tổ chức hoạt động tận thu), trong quá trình kiểm tra phát hiện 7 phương tiện vi phạm hành chính. Kết quả xử lý: chuyển Tổ công tác của Chủ tịch UBND thành phố Trà Vinh xử phạt vi phạm 01 phương tiện, trình Chủ tịch UBND tỉnh xin chủ trương xử phạt 01 phương tiện, đang lập thủ tục xử phạt 3 phương tiện và đã ban hành 04 quyết định xử phạt 04 cá nhân (02 phương tiện) với tổng số tiền phạt là 26,5 triệu đồng.

- Tình hình thực hiện và giải ngân các công trình, dự án: Sở được giao thực hiện 28 dự án sự nghiệp (đất đai: 07 dự án, môi trường: 09 dự án, tài nguyên và biển: 07 dự án, công nghệ thông tin: 05 dự án). Hiện tại, thực hiện cơ bản hoàn thành các công trình, dự án được giao. Tổng kinh phí được giao năm 2019 (kể cả chuyển nguồn từ năm 2018 sang năm 2019) là 81,844 tỷ đồng; Tổng kinh phí đã giải ngân đến ngày 27/9/2019 (kể cả chuyển nguồn từ năm 2018 sang năm 2019): 37,592 tỷ đồng, đạt 45.93%; Kinh phí năm 2018 chuyển sang năm 2019 giải ngân đạt 100%; Riêng kinh phí năm 2019 đã giải ngân đạt 57,95 % (tính đến tháng 11). Tổng kinh phí còn lại tại Kho bạc: 34.413 triệu đồng. Dự kiến đến 31/12/2019, Sở sẽ nâng tỷ lệ giải ngân đạt khoảng trên 90%.

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Đinh Thị Nhanh [1]

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy Trà Vinh, Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.

Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020, với một số nội dung chính như sau:

1. Xây dựng văn bản và tuyên truyền phổ biến pháp luật

- Chủ động tham mưu Tỉnh ủy, HĐND - UBND tỉnh 05 văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan lĩnh vực TN&MT.

- Tổ chức sơ kết 04 Chỉ thị của Ban thường vụ Tỉnh ủy: (Chỉ thị số 46, 47, 48 và 15) nhằm góp phần thúc đẩy nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác quản lý nhà nước về đất đai và bảo vệ môi trường.

- Tổ chức phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành liên quan lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến cơ chế chính sách, chủ trương lớn cũng như các hoạt động về lĩnh vực về tài nguyên và môi trường thông qua việc mỗi tháng xuất bản 1.646 quyển bản tin Tài nguyên và Môi trường, cấp phát đến: sở ngành cấp tỉnh, ban ngành cấp huyện, cấp xã và ấp, khóm; thông qua trang thông tin điện tử Tài nguyên và Môi trường, hội nghị, hội thảo.

- Tổ chức 04 lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ và đồng thời tuyên truyền các chính sách pháp luật của ngành thông qua mạng xã hội zalo, facebook Sở Tài nguyên và Môi trường đồng hành cùng doanh nghiệp...; tổ chức hiệu quả các ngày lễ lớn, sự kiện về tài nguyên và môi trường trong năm; tuyên truyền phổ biến rộng rãi, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, chống rác thải nhựa và bảo vệ môi trường, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp thực hiện chức năng giám sát, phản biện về tài nguyên và môi trường.

2. Thực hiện công tác cải cách hành chính

- Giải quyết thủ tục hành chính cho hộ gia đình, cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp với số lượng 141.000 hồ sơ, tỉ lệ hồ sơ trả đúng hoặc trước hạn là: 98,5%, số thủ tục hành chính áp dụng mức độ 3,4 là từ 25-30 (31%).

- Xây dựng và ban hành bộ thủ tục hành chính theo quy trình ISO điện tử.

- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích từ 25-30 (31%).

- Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức, viên chức, người lao động của ngành về kỹ năng quản lý, kỹ năng tác nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Xây dựng Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy theo Đề án số 05 của Tỉnh ủy; đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

- Xây dựng trình Đề án tổ chức Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo Đề án 05 của Tỉnh ủy: chuyển 02 Chi cục thành phòng, không sáp nhập Trung tâm công nghệ thông tin với Văn phòng đăng ký đất đai;

+Phối hợp Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch thi tuyển công chức 03 vị trí, xét chuyển 01 viên chức của Chi cục môi trường thành công chức và 03 viên chức của Trung tâm phát triển quỹ đất.

+Xây dựng Kế hoạch bổ nhiệm mới 02 vị trí phó phòng cơ quan, đơn vị; luân chuyển trưởng, phó phòng, cơ quan đơn vị đối với 03 vị trí.

+ Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

---

1 - Đơn vị Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên và Môi trường

- Xây dựng đề án tự chủ của Trung tâm phát triển quỹ đất sau năm 2020.

- Rà soát các văn bản có liên quan đến hoạt động tự chủ của các đơn vị sự nghiệp: đơn giá thu dịch vụ sự nghiệp công; điều kiện, đối tượng áp dụng nhiệm vụ đặt hàng giao nhiệm vụ sự nghiệp cho các đơn vị thuộc Sở.

4. Nhiệm vụ khắc phục các hạn chế, khuyết điểm theo gợi ý và kết luận họp kiểm điểm sâu đối với tập thể và cá nhân Ban Lãnh đạo Sở TNMT

Xây dựng Kế hoạch và giải pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đối với tập thể và cá nhân ban Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường sau kiểm điểm năm 2020, về các lĩnh vực như: giải quyết thủ tục hành chính; quản lý, chỉ đạo điều hành lĩnh vực đất đai, quản lý về tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, môi trường và giải quyết khiếu nại tố cáo, nội dung kiểm điểm sâu và báo cáo kết quả khắc phục đến Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định.

5. Thực hiện nhiệm vụ chính trị về chuyên môn của ngành

a) Lĩnh vực đất đai

- Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của 09/09 huyện, thị xã, thành phố Trà Vinh; Thực hiện tích hợp Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong quy hoạch tỉnh; Tổ chức thẩm định Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Công tác giá đất: Tham mưu tổ chức xác định và trình UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể và giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đối với 10 công trình.

- Công tác quản lý quỹ đất công: quản lý 30 khu đất với tổng diện tích 1.238.503,8m2; có kế hoạch kiểm tra thường xuyên, tổ chức cắm cọc mốc ranh giới, dọn dẹp vệ sinh, phát hoang các khu đất để đảm bảo thu hút đầu tư; nghiệm thu Dự án Khảo sát đo đạc, kê khai đăng ký và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất công;

- Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thông báo thu hồi đất: Tham mưu trình UBND tỉnh quyết định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; thông báo thu hồi đất; thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư; địa điểm đầu tư của các công trình dự án do các tổ chức có thẩm quyền đề nghị đối với 30 công trình.

- Giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường: Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu: cấp 700 GCN diện tích cần cấp cho tổ chức, cơ sở tôn giáo, hộ gia đình cá nhân trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, phấn đấu hồ sơ trễ hẹn dưới 1,5%; Kiểm soát chặt chẽ việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định, nhất là các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai; đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng và kịp thời trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra giám sát, theo dõi các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh nhằm ngăn chặn tình trạng lãng phí tài nguyên đất đai.

b) Lĩnh vực tài nguyên nước

Kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Tổ chức thực hiện Kế hoạch thu mẫu và phân tích 20 mẫu nước nguyên liệu dùng cho các nhà máy nước sạch theo chỉ đạo tại Công văn số 4642/UBND-KGVX ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh.

Giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân đảm bảo theo quy định.

c) Lĩnh vực địa chất, khoáng sản

Kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quy định quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân đảm bảo theo quy định.

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (cát sông) mỏ cát tại xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và Mỏ cát tại xã Đức Mỹ, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

d) Lĩnh vực quản lý tổng hợp biển, đảo

Giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức đảm bảo theo quy định.

Thực hiện các công trình, dự án: (13 nhiệm vụ, công trình, dự án).

e) Lĩnh vực môi trường

Giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân đảm bảo theo quy định.

Thực hiện các công trình, dự án: (10 nhiệm vụ, công trình, dự án 2)

g) Lĩnh vực công nghệ thông tin

Thực hiện các công trình, dự án: (07nhiệm vụ, công trình, dự án)

h) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

- Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở TN&MT, tham mưu giải quyết đơn, thư của Chủ tịch UBND tỉnh giao, phấn đấu đạt tỷ lệ 95%.

- Thanh tra hành chính gắn với trách nhiệm thực hiện pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 01 cuộc đối với 02 đơn vị thuộc Sở.

- Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành:

+ Tham mưu UBND tỉnh thanh tra việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa tại 05 huyện trên địa bàn tỉnh (theo Kế hoạch thực hiện Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn đến năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh). Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai của 08 tổ chức được giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích để sử dụng, thực hiện các dự án đầu tư.

+ Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với 07 tổ chức.

+ Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khai thác tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước đối với 07 tổ chức.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

HỘI NGHỊ TẬP HUẤN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI

Đinh Thị Nhanh [1]

Ngày 02/01/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh tổ chức Hội nghị tập huấn quản lý Nhà nước về lĩnh vực đất đai cho 253 đại biểu là lãnh đạo các sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện và công chức địa chính – xây dựng xã, phường, thị trấn trên dịa bàn toàn tỉnh. Nội dung triển khai gồm: (1) Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND Quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Giải đáp những vướng mắc trong áp dụng Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND; (2) Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND về Ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Giới thiệu cách xác định vị trí, phân loại vị trí, cách xác định điểm O ….những điểm mới so với bảng giá đất 2014 – 2019; (3) Nghị định số 91/2019/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Trong thời gian 1 ngày, các đại biểu được trang bị nhiều kiến thức xoay quanh những điểm mới được quy định tại Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh về việc Quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Nghị quyết số 97/2019/NQ-HĐND về Ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Đây là dịp để các cấp lãnh đạo, cán bộ tài nguyên và môi trường tỉnh gặp gỡ trao đổi, truyền đạt những thông tin, kiến thức mới về công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Từ đó nhằm giúp công tác triển khai, áp dụng thực tiễn hiệu quả hơn, công tác quản lý nhà nước lĩnh vực đất đai ngày càng chặt chẽ, công khai minh bạch và đi vào chiều sâu./.

Quang cảnh Hội nghị tập huấn

1 - *Đơn vị Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường*

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2020

Hứa Tiến Phúc [1]

Tích cực hưởng ứng các hoạt động kỷ niệm 120 năm Ngày thành lập tỉnh Trà Vinh (01/01/1900-01/01/2020); kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2020); chào mừng Đại hội Đảng bộ Sở Tài nguyên và Môi trường, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2020.

Với mục tiêu trên, ngày 04/12/2019 Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-TTKT về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2020. Theo đó, trong năm 2020 toàn thể Công chức, viên chức, người lao động (CCVCNLĐ) Trung tâm sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Lãnh đạo Trung tâm phối hợp với Chi bộ, 02 Tổ chức đoàn thể tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các văn bản liên quan đến công tác nội chính và phòng chống tham nhũng đến toàn thể CCVCNLĐ.

2. Công tác hành chính - tổ chức

- Kiểm tra chặt chẽ việc chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn.

- Tham gia đóng góp, tổng hợp ý kiến dự thảo các văn bản; các báo cáo chuyên đề và đột xuất theo chỉ đạo của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Tiếp tục vận hành Hệ thống Quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

3. Lĩnh vực Tài nguyên đất

- Công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

+ Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện: Bàn giao sản phẩm và phối hợp với địa phương công bố hồ sơ kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Duyên Hải và thị xã Duyên Hải (theo Quyết định phê duyệt).

+ Kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp tỉnh: Đăng ký tham gia thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh.

+ Lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện: Đăng ký tham gia đấu thầu thực hiện dự án lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện trong và ngoài tỉnh.

- Công tác Đo đạc - bản đồ: Đo đạc phục vụ công tác giải phóng mặt bằng các công trình, đo đạc thành lập bản đồ địa hình, hiện trạng cho các tổ chức và cá nhân.

- Công tác định giá đất cụ thể: Tư vấn xác định giá đất cụ thể phục vụ công tác giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất các công trình.

- Công tác kiểm kê đất đai: Nghiệm thu, bàn giao sản phẩm kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 trên địa bàn huyện Cầu Kè.

4. Lĩnh vực môi trường

- Triển khai thực hiện và bàn giao báo cáo quan trắc môi trường (QTMT) tỉnh Trà Vinh năm 2020 (khi được Sở Tài nguyên và Môi trường giao nhiệm vụ).

---

1 - Đơn vị Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường

- Đăng ký thực hiện và bàn giao báo cáo công tác bảo vệ môi trường (BVMT) năm 2020 cho các huyện, thị xã, thành phố (khi được chọn).

- Dự kiến các sản phẩm thuộc dịch vụ cung ứng:

+ Tư vấn lập 15 báo cáo BVMT như: Đánh giá tác động môi trường, kế hoạch BVMT, xả nước thải vào nguồn nước, khai thác nước dưới đất, kết quả hoàn thành các công trình xử lý môi trường, kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

+ Thực hiện giám sát môi trường (GSMT) cho 70 đơn vị.

+ Thử nghiệm mẫu thường xuyên theo yêu cầu cho 15 đơn vị.

- Vận hành hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025.

5. Hỗ trợ các xã nông thôn mới

Thực hiện hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới đạt tiêu chí môi trường theo Kế hoạch phân công của Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Công tác khác

Thực hiện các công việc do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao và các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

Để hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2020, Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường đề ra các giải pháp sau:

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các văn bản liên quan đến công tác nội chính và phòng chống tham nhũng đến toàn thể CCVCNLĐ. Quán triệt Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2020" trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 58/KH-STNMT ngày 07/10/2019 về việc Tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện văn hóa công sở" giai đoạn 2019 - 2025.

2. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Lãnh đạo Sở, chủ động đề xuất các ý kiến tham mưu cho Lãnh đạo Sở để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo nhiều điều kiện tốt hơn cho đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

3. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn ngành tỉnh, các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã và thành phố trên địa bàn tỉnh Trà Vinh để đảm bảo công việc mang tính thống nhất cao, kịp thời, hiệu quả.

4. Nghiên cứu tăng cường nhân sự, tập huấn nâng cao năng suất, chất lượng công việc cho bộ phận lao động trực tiếp ngay từ đầu năm theo kế hoạch bố trí nhân sự. Đầu tư trang thiết bị, công nghệ cho công tác mũi nhọn của đơn vị.

5. Tăng cường công tác kiểm tra đến từng cá nhân được giao nhiệm vụ từ khâu lập kế hoạch đến triển khai, kịp thời đề ra giải pháp khắc phục để thực hiện tốt công việc được giao.

6. Áp dụng khen thưởng đột xuất đối với CCVCNLĐ thực hiện vượt kế hoạch đề ra, các nhân viên có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả công tác; đồng thời kiểm điểm nhắc nhở đối với nhân viên chưa hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch năm 2020.

7. Đào tạo và xây dựng đội ngũ CCVCNLĐ kỹ thuật nhằm nâng cao tay nghề chuyên môn từng lĩnh vực nhất là những lĩnh vực mới đối với đơn vị ngay từ đầu năm./.

(Nguồn: Kế hoạch số 22/KH-TTKT ngày 04/12/2019 của Trung tâm Kỹ thuật TN&MT)

TÌNH HÌNH THỜI TIẾT, THUỶ VĂN NĂM 2019 TỈNH TRÀ VINH

Đinh Thị Nhanh [1]

Ngày 22/11/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh tổ chức Hội nghị phổ biến Nghị định số 79/2019/NĐ-CP ngày 26/10/2019 của Chính phủ về sửa đổi Điều 16, Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất và Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh về việc Quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh cho trên 137 đại biểu là lãnh đạo các sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện và công chức địa chính – xây dựng xã, phường, thị trấn trên dịa bàn toàn tỉnh.

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT

1. Bão và áp thấp nhiệt đới:

Từ đầu năm đến nay có 6 cơn bão và 4 áp thấp nhiệt đới hoạt động trên khu vực biển Đông, trong đó bão số 2, số 3, số 4 và số 5 ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta.

2. Diễn biến về chế độ nhiệt:

Năm 2019 được xem là năm nóng nhất của Trà Vinh từ lúc có số liệu quan trắc tới nay.

Nhiệt độ trung bình từ đầu năm đến nay: 27,6 oC cao hơn cùng kỳ năm trước 0,5 oC và cao hơn trung bình nhiều năm 0,7 oC.

Nhiệt độ trung bình thấp nhất: 22,6 oC cao hơn cùng kỳ năm trước 0,2 oC và cao hơn trung bình nhiều năm 0,2 oC, nhiệt độ thấp nhất 19,8 oC.

Nhiệt độ trung bình cao nhất: 34,6 oC cao hơn cùng kỳ năm trước 0,4 oC và cao hơn trung bình nhiều năm 1,1 oC. Nhiệt độ cao nhất 36,5 oC.

Năm 2019 nắng nóng xuất hiện sớm hơn cùng kỳ năm trước và sớm hơn trung bình nhiều năm từ 10 - 15 ngày (vào giữa tháng 3/2019 đến đầu tháng 5/2019), nhiệt độ cao nhất dao động từ 35 - 36oC. Nắng nóng gây thời tiết oi bức, khô hạn kéo dài ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của người dân trong tỉnh.

3. Diễn biến về mưa:

Trong các tháng 01, 02 và 03 năm 2019 hầu hết các nơi trong tỉnh phổ biến không mưa; riêng tuần đầu tháng 01 năm 2019 do ảnh hưởng rìa phía đông bắc hoàn lưu cơn bão số 1 nên thời tiết của tỉnh có mưa trên diện rộng từ ngày 02 - 04 tháng 01; lượng mưa các nơi phổ biến từ 10 - 40 mm. Tháng 4 xuất hiện những đợt mưa trái mùa và không kéo dài, đến đầu tháng 5 mưa chuyển mùa xuất hiện hầu hết các nơi trong tỉnh. Mùa mưa thực sự bắt đầu vào đầu tháng 5 ở mức xấp xỉ trung bình nhiều năm và sớm hơn cùng kỳ năm trước 10 - 15 ngày. Thời kỳ kết thúc mùa mưa vào giữa cuối tháng 10, sớm hơn trung bình nhiều năm từ 5 - 10 ngày và sớm hơn cùng kỳ năm trước 5 ngày.

Trong các tháng mùa mưa do ảnh hưởng của gió mùa tây nam có cường độ trung bình đến mạnh kết hợp với hoàn lưu của các cơn bão (áp thấp nhiệt đới) hoạt động trên khu vực biển Đông nên thời tiết của tỉnh có mưa, mưa vừa mưa to xảy ra hầu hết các nơi. Một số nơi có lượng mưa vừa, mưa to, cụ thể: Đông Hải 83,4 mm, Hiệp Thạnh 56,3 mm, thành phố Trà Vinh 58,2 mm và 74,1mm, Càng Long: 66,8 mm và 96,6 mm.

Tổng lượng mưa trong 10 tháng qua 1060 - 1380 mm thấp hơn trung bình nhiều năm từ 210 - 415 mm (Tiểu Cần có tổng lượng mưa xấp xỉ trung bình nhiều năm) và thấp hơn cùng kỳ năm 2018 từ 280 - 410 mm (thành phố Trà Vinh có tổng lượng mưa xấp xỉ năm 2018; Càng Long, Tiểu Cần có tổng lượng mưa cao hơn cùng kỳ năm trước 130 - 300 mm).

4. Các đợt dông, lốc:

Ngày 03 và 04/8/2019, một số nơi trên địa bàn

---

1 - Đơn vị Văn phòng Sở Tài nguyên Môi trường

tỉnh xảy ra các đợt mưa lớn kết hợp với gió mạnh kèm theo dông, lốc đã làm thiệt hại đến nhà ở và sản xuất của người dân, cụ thể như sau:

a. Huyện Tiểu Cần:

- Về nhà ở:

Gây thiệt hại 17 căn nhà. Trong đó: sập hoàn toàn 04 căn nhà; tốc mái, siêu vẹo 13 căn trên địa bàn các xã Long Thới, Phú Cần, Tân Hùng, Long Thới, Phú Cần và thị trấn Tiểu Cần.

- Về sản xuất:

Thiệt hại 384 ha lúa tại các xã Tập Ngãi (15 ha), Hùng Hòa (80 ha), Tân Hòa (55 ha), Hiếu Trung (18 ha), Phú Cần (216 ha).

- Công trình, cây xanh: Sập 02 pano, gãy đổ 10 cây me ở thị trấn Cầu Quan.

b. Huyện Càng Long:

Thiệt hại 04 căn nhà trên địa bàn xã An Trường A và thị trấn Càng Long. Trong đó: tốc mái, siêu vẹo 03 căn, sập hoàn toàn 01 căn.

c. Huyện Cầu Ngang:

Thiệt hại 07 căn nhà và 07 phòng học trên địa bàn xã Vinh Kim. Trong đó: sập hoàn toàn 05 căn nhà, tốc mái 02 căn nhà.

d. Huyện Châu Thành:

- Về nhà ở:

Tốc mái 25 căn nhà trên địa bàn các xã Song Lộc (03 căn), Lương Hòa A (11 căn) và xã Thanh Mỹ (11 căn).

- Về sản xuất:

Đổ ngã (925 ha) vụ lúa hè thu, cụ thể: Xã Lương Hòa A (50 ha), Song Lộc (300 ha), Thanh Mỹ (25 ha), Mỹ Chánh (80 ha), Đa Lộc (30 ha), Lương Hòa (300 ha), Hòa Lợi (10 ha), Phước Hảo (20 ha).

II. TÌNH HÌNH THUỶ VĂN

1. Mực nước:

Tháng 01 năm 2019, mực nước trên các sông chính trong tỉnh chịu ảnh hưởng mạnh của triều cường kết hợp với hoạt động của gió mùa Đông Bắc nên dao động ở mức cao, cao hơn so với cùng kỳ năm trước từ 05 - 10 cm và cao hơn so với TBNN từ 15 - 35 cm.

Từ tháng 3 mực nước trên các sông chính xuống theo triều đến tháng 7 và lên trở lại từ tháng 8. Trong đó, tháng 9 và 10 mực nước lên nhanh theo kỳ triều cường đầu tháng 9 và đầu tháng tháng 10 âm lịch. Đỉnh triều cao nhất ở mức cao hơn báo động III từ 05 - 20 cm, cao hơn so với cùng kỳ năm trước từ 30 - 40 cm, cao hơn trung bình nhiều năm từ 05 - 30 cm, cao hơn cùng kỳ năm trước khoảng 10 - 30 cm.

BẢNG MỰC NƯỚC CAO NHẤT

ĐẶC TRƯNG MỰC NƯỚC TỪ THÁNG 01/2019 ĐẾN THÁNG 10/2019

Tháng	Hmax (cm)		Ngày xuất hiện		So với cùng kỳ năm trước		So với TBNN	
	Trà Vinh	Cầu Quan	Trà Vinh	Cầu Quan	Trà Vinh	Cầu Quan	Trà Vinh	Cầu Quan
1	189	198	24/01	24/01	>05	> 04	>33	>15
2	168	186	22/02	22/02	<33	<16	>15	>02
3	162	186	22/3	22/3	>03	>11	>17	>12
4	154	179	18/4	20/4	<04	> 08	>14	>10
5	145	152	14/5	16/5	<07	> 12	>29	>24
6	139	153	05/6	05/6	>17	>11	>20	>06
7	125	141	05/7	04/7	<11	<15	>07	<12
8	143	164	31/8	31/8	>05	<08	>28	<01
9	199	215	30/9	30/9	>36	>33	>54	>30
10	186	212	01/10	01/10	<08	>02	>22	>07

ĐẶC TRƯNG MỰC NƯỚC TỪ THÁNG 01/2019 ĐẾN THÁNG 10/2019

Tháng	Mực nước (cm)		Ngày xuất hiện		So với cùng kỳ năm trước		So với TBNN	
	Trà Vinh	Cầu Quan	Trà Vinh	Cầu Quan	Trà Vinh	Cầu Quan	Trà Vinh	Cầu Quan
Hmax	199	215	30/9	30/9	>36	>33	>54	>30
Hmin	-179	-183	03/7	05/7	>09	00	> 15	< 05

2. Xâm nhập mặn:

Xâm nhập mặn của tỉnh Trà Vinh chủ yếu chịu ảnh hưởng của 3 cửa sông chính: Cung Hầu, Định An và Láng Nước, vào sông Cổ Chiên, sông Hậu và sông Long Toàn (có sự chi phối bởi cửa kênh Tắt).

Các tháng đầu năm 2019, tình hình xâm nhập mặn diễn ra không gay gắt như các năm trước đây, nhưng vẫn sớm hơn trung bình nhiều năm, độ mặn ở mức cao hơn trung bình nhiều năm.

Độ mặn cao nhất chủ yếu xuất hiện trong tháng 01 và 02 năm 2019 sau đó giảm dần trong các tháng tiếp theo. Tại các điểm trên sông Long Toàn độ mặn cao nhất ngày dao động từ 10,5 ‰ đến 22,0 ‰, trên sông Cổ Chiên từ 0,1 ‰ đến 12,0 ‰, trên sông Hậu từ 0,1 ‰ đến 15,0 ‰.

Ranh mặn 4‰ lúc mặn xâm nhập cao nhất:

- Trên sông Long Toàn: toàn tuyến sông.
- Trên sông Cổ Chiên: cách 40 km đến xã Đức Mỹ, huyện Càng Long.
- Trên Sông Hậu: cách 50 km đến xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè.

BẢNG ĐỘ MẶN CAO NHẤT

TỪ THÁNG 01 NĂM 2019 ĐẾN THÁNG 06 NĂM 2019

Trạm	Sông	Smax (‰)	Ngày xuất hiện	So với năm 2018 (‰)	So với TBNN (‰)
Trà Vinh	Cổ chiên	6.3	02/6	> 0.3	> 2.6
Hưng Mỹ	Cổ Chiên	11.9	04/01	< 1.3	> 0.5
Cầu Quan	Hậu	9.8	04/01	< 0.3	> 3.0
Trà Kha	Hậu	15.1	21/01	< 1.7	< 1.6
Long Toàn	Long Toàn	20.0	20/02	> 0.2	< 1.8

(Nguồn: Đài Khí tượng thủy văn Trà Vinh)

THƯ MỜI CỘNG TÁC VIẾT VÀ GỬI TIN, BÀI BÁO

Kính gửi Quý Bạn đọc,

Đây là bản Thông tin Tài nguyên và Môi trường do Sở Tài nguyên và Môi trường biên soạn, phát hành hàng tháng với số lượng 1.646 quyển, mong muốn tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước nói chung và lĩnh vực tài nguyên và môi trường nói riêng đến quần chúng nhân dân, đồng thời tăng cường nâng cao kiến thức quản lý lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Để chất lượng và nội dung bản Thông tin Tài nguyên và Môi trường ngày càng tốt hơn, Sở Tài nguyên và Môi trường rất mong nhận được ý kiến phản hồi nhận xét của quý bạn đọc, đồng thời mong nhận được sự hợp tác viết tin, bài, hình ảnh gửi đến Ban Biên tập thông tin của Sở trong thời gian tới. Những tin, bài, hình ảnh được đăng sẽ thực hiện chế độ chi trả nhuận bút theo đúng quy định hiện hành.

Rất mong nhận được sự ủng hộ và cộng tác của quý bạn đọc.

THỂ LỆ VIẾT VÀ GỬI TIN BÀI CỘNG TÁC NHƯ SAU:

1. Yêu cầu chung:

Tin, bài, hình ảnh viết về các chính sách, pháp luật, sự kiện nổi bật của ngành Tài nguyên và Môi trường, các hoạt động liên quan đến ngành tại địa phương, trong nước và quốc tế.

- Bài viết có *nội dung mới, chưa gửi đăng* trên website hoặc tạp chí, báo và tài liệu khác, khuyến khích tác giả cung cấp ảnh minh họa, đảm bảo đúng quyền tác giả.

- Tin cần đặt tiêu đề ngắn gọn bao hàm ý nghĩa nội dung, nội dung cần súc tích, bố cục rõ ràng, khuyến khích tác giả cung cấp ảnh minh họa.

- Cuối tin, bài là các dữ liệu của tác giả: Họ tên, chức danh, học hàm, học vị, đơn vị, địa chỉ liên lạc, điện thoại, email. Nếu có ảnh minh họa cho tin, bài viết, tác giả cần gửi kèm file ảnh theo bài viết.

- Cần chú thích bổ sung nguồn tài liệu tham khảo của ảnh và tin, bài (nếu có).

2. Thể thức trình bày tin, bài:

Tin và bài viết soạn thảo trên phần mềm Word, khổ giấy A4, font chữ: Times New Roman, phần nội dung trình bày cách lề trái 3 cm, cách lề phải 2 cm, giãn cách dòng cách dòng (single).

- Tên bài: font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: **14 pt**, bảng mã Unicode, in đậm (**bold**)

- Nôi dung: font chữ: Times New Roman, cỡ chữ: **12 pt**, bảng mã Unicode,

- Hình ảnh minh họa: ghi rõ tên tác giả hoặc nguồn sử dụng,

3. Địa chỉ tiếp nhận tin, bài, ý kiến của ban đọc:

Mọi tin, bài cộng tác hoặc ý kiến nhận xét đóng góp cho bản tin xin gửi về Ban biên tập theo các hình thức sau:

- Gửi bài trực tiếp: tại Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh, số 478A, Mậu Thân, Khóm 3, Phường 6, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh - Điện thoại: 02943.840.280.

Hoặc: Gửi bài vào địa chỉ hộp thư (Email): bbtstnmt@gmail.com.

BAN BIÊN TẬP

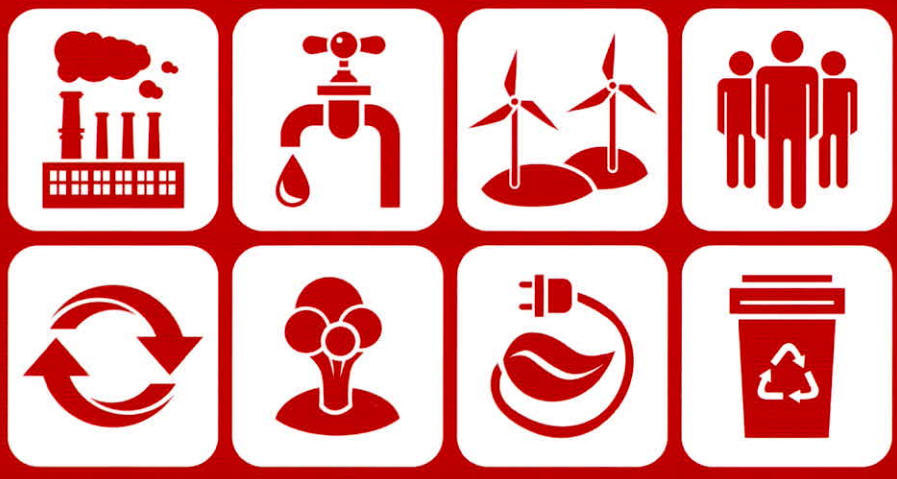

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN